

Số: /2025/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức chi và thời gian được hưởng hỗ trợ phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý Thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ Quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031;

Xét Tờ trình số TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-BPC ngày tháng 12 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi và thời gian được hưởng hỗ trợ phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi và thời gian được hưởng hỗ trợ phục vụ cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân

sách nhà nước phục vụ cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quy định nội dung, mức chi và thời gian được hưởng hỗ trợ phục vụ cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

1. Đối với các nội dung chi đã được cấp có thẩm quyền quy định mức chi:

a) Chi tổ chức hội nghị: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 16 tháng 10 năm 2025 của HĐND tỉnh Khánh Hòa quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

b) Chi tổ chức tập huấn cho cán bộ tham gia phục vụ công tác tổ chức bầu cử thực hiện theo quy định tại Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

c) Chi công tác phí cho công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bầu cử: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 16 tháng 10 năm 2025 của HĐND tỉnh Khánh Hòa quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

d) Chi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật: Thực hiện theo quy định hiện hành.

đ) Chi ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, xây dựng, cập nhật, vận hành trang thông tin điện tử phục vụ công tác bầu cử: Thực hiện theo quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; các định mức kinh tế - kỹ thuật và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

e) Chi công tác tuyên truyền, in ấn: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu, giao nhiệm vụ.

g) Chi trang bị tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ Ủy ban Bầu cử tỉnh: Thực hiện theo đúng định mức, chế độ, chi tiêu hiện hành trong phạm vi dự toán ngân sách hàng năm giao cho Sở Nội vụ (cơ quan thường trực).

2. Đối với các nội dung chi ngoài quy định tại khoản 1 Điều này: Thực hiện theo mức chi tại phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

3. Chi hỗ trợ tổ chức Hội nghị tiếp xúc cử tri để các ứng cử viên đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh thực hiện quyền vận động bầu cử: tối đa

5.000.000 đồng/hội nghị.

4. Đối với các nội dung chi nằm ngoài chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này: Giao Ủy ban bầu cử tỉnh thống nhất với Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mức chi cụ thể và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa phối hợp giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này đạt kết quả tốt.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2025; thay thế Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 3 năm 2021 của HĐND tỉnh Ninh Thuận (trước sáp nhập) quy định mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Khi các văn bản dẫn chiếu quy định về chế độ, định mức để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa Khóa VII Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày ... tháng ... năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý XLVPHC – Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh; Cơ quan UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP UBND tỉnh;
- HĐND, UBND, Cơ quan UBMTTQ VN các xã, phường, đặc khu;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa;
- Trung tâm Công báo và Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

